

PHỤ LỤC II
MẪU BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
(Kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ)

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
NĂM: 2016

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Trần Thị Thủy ; Năm sinh: 1978
- Chức vụ/chức danh công tác: Văn thư – lưu trữ ;
- Cơ quan/đơn vị công tác: Văn phòng HĐND&UBND huyện Lý Sơn ;
- Hộ khẩu thường trú: Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;
- Chỗ ở hiện tại: KDC số 4 Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Lê Thanh Hải ; Năm sinh: 1977 ;
- Chức vụ/chức danh công tác: Phụ trách BQL vũng neo trú tàu thuyền An Hải ;
- Cơ quan/đơn vị công tác : BQL vũng neo trú tàu thuyền An Hải ;
- Hộ khẩu thường trú: Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;
- Chỗ ở hiện tại: KDC số 4 Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

a) Con thứ nhất:

- Họ và tên: Lê Thùy Thủy Ngân: Năm sinh: 2003;
- Hộ khẩu thường trú: Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;
- Chỗ ở hiện tại: KDC số 4 Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;

b) Con thứ hai:

- Họ và tên: Lê Thùy Gia Hân: Năm sinh: 2004
- Hộ khẩu thường trú: Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;

- Chỗ ở hiện tại: KDC số 4 Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Nhà ở, công trình xây dựng:

a) Nhà ở:

- Nhà thứ nhất:

+ Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ.

Cấp công trình: Cấp 4

+ Diện tích xây dựng: 112m²

+ Giá trị: 400.000.000 (Bốn trăm triệu đồng)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

+ Thông tin khác (nếu có):

b) Công trình xây dựng khác:

- Công trình thứ nhất: Không

+ Loại công trình Cấp công trình

+ Diện tích:

+ Giá trị:

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

+ Thông tin khác (nếu có):

- Công trình thứ hai (Trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

2. Quyền sử dụng đất:

a) Đất ở:

- Mảnh thứ nhất:

+ Địa chỉ: Thôn đông - An Vĩnh - Lý Sơn - Quảng Ngãi ;

+ Diện tích: 56m²

+ Giá trị: 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

+ Thông tin khác (nếu có):

- Mảnh thứ 2: (Mô tả như mảnh thứ nhất).

b) Các loại đất khác:

- Mảnh thứ nhất:

+ Địa chỉ:

+ Diện tích:

+ Giá trị:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng:

+ Thông tin khác (nếu có):

- Mảnh thứ hai: (Mô tả như mảnh thứ nhất).

3. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Không

4. Ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác), tàu thủy, tàu bay, thuyền và những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký) có tổng giá trị mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

- Ô tô: Không

- Mô tô: Không

- Xe gắn máy: Không

- Xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác): Không

- Tàu thủy: Không

- Tàu bay: Không

- Thuyền: Không

- Những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký): Không

5. Kim loại quý, đá quý, cổ phiếu, vốn góp vào các cơ sở kinh doanh, các loại giấy tờ có giá trị chuyen nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

- Kim loại quý: Không

- Đá quý: Không

- Cổ phiếu: Không

- Vốn góp vào các cơ sở kinh doanh: Không

- Các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác: Không

6. Các loại tài sản khác mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên (*như cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ và các loại tài sản khác*): Không

7. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 nói trên nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam: Không

8. Các khoản nợ gồm: các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Nợ ngân hàng 480.000.000đ (*Bốn trăm tám mươi ngàn đồng*)

9. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam gồm các khoản lương, phụ cấp, trợ cấp, thưởng, thù lao, cho, tặng, biếu, thừa kế, thu nhập hưởng lợi từ các khoản đầu tư, phát minh, sáng chế, các khoản thu nhập khác.

- Tổng thu nhập năm 2016: 80.000.000đ (*Tám mươi triệu đồng*)

III. GIẢI TRÌNH SỰ BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP (Biến động về tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm)

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm	Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm
1. Nhà ở, công trình xây dựng (tăng, giảm về số lượng, diện tích hoặc thay đổi về cấp nhà, công trình so với kỳ kê khai trước đó): a) Nhà ở: b) Công trình xây dựng khác: 2. Quyền sử dụng đất (tăng, giảm về số lượng, diện tích, thay đổi loại đất so với kỳ kê khai trước đó): a) Đất ở: b) Các loại đất khác: 3. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 4. Các loại động sản: - Ô tô - Mô tô - Xe gắn máy - Xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác) - Tàu thủy - Tàu bay		

<p>- Thuyền</p> <p>- Những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký)</p> <p>5. Các loại tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kim loại quý - Đá quý - Cờ phiếu - Vốn góp vào các cơ sở kinh doanh - Các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên. <p>6. Các loại tài sản khác (<i>nhiều cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ và các loại tài sản khác</i>) mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>7. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 nói trên nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.</p> <p>8. Các khoản nợ gồm: các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p>9. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam: Trong thu nhập từ lương: 80 triệu</p>	+ 80 triệu
--	---------------

(*Người kê khai tự xác định các loại tài sản tăng, giảm trong kỳ kê khai và giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm*).

Ngày nhận Bản kê khai tài sản, thu nhập
Lý Sơn, ngày 29 tháng 11 năm 2016

Người nhận Bản kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Ngày hoàn thành Bản kê khai tài sản, thu nhập
Lý Sơn ngày 29 tháng 11 năm 2016

Người kê khai tài sản
(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Thị Thủy